**MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 10/2024**

*(Kèm theo Công văn số 14/PBPL ngày 30/9/2024*

*của Hội đồng PBGDPL thị xã)*

Trong tháng 10/2024 có 03 Nghị định, 30 Thông tư chính thức có hiệu lực, sau đây là một số văn bản, chính sách quan trọng liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và liên quan mật thiết đến đời sống của Nhân dân:

1. **Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác, có hiệu lực từ ngày 15/10/2024**

Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở (sau đây gọi là nhà, đất) giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác với mục đích: Cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất); Tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật.

Nghị định yêu cầu việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải đảm bảo hiệu quả, giải quyết nhu cầu về nhà, đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Việc giao nhà, đất cho tổ chức quản lý, kinh doanh nhà quản lý, khai thác được thực hiện theo hình thức ghi tăng tài sản và giá trị tài sản không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Tổ chức quản lý, kinh doanh nhà; tổ chức, cá nhân thuê nhà; cơ quan, tổ chức, đơn vị được bố trí nhà, đất sử dụng tạm thời thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định của pháp luật; mọi hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Theo quy định, việc cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất) của tổ chức quản lý, kinh doanh nhà được thực hiện theo phương thức đấu giá, trừ các trường hợp thực hiện theo phương thức niêm yết giá.

1. **Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội, có hiệu lực từ ngày 15/10/2024**

Theo đó, Nghị định quy định công tác xã hội là hoạt động hỗ trợ cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng giải quyết các vấn đề xã hội.

Đối tượng công tác xã hội là cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng có nhu cầu sử dụng dịch vụ công tác xã hội (sau đây gọi là đối tượng).

Công tác xã hội có chức năng hỗ trợ phòng ngừa; can thiệp, trị liệu; hỗ trợ phục hồi, phát triển đối tượng nhằm bảo đảm an sinh xã hội và xây dựng hạnh phúc của người dân; góp phần bảo đảm thực hiện quyền, nhân phẩm, giá trị của con người, công bằng và bình đẳng xã hội theo quy định của pháp luật.

Nghị định cũng quy định rõ 6 hành vi bị nghiêm cấm trong công tác xã hội:

Theo đó, Nghị định quy định cụ thể 6 hành vi bị nghiêm cấm trong công tác xã hội, gồm:

- Cung cấp, công bố, tiết lộ, phá hủy thông tin, dữ liệu cá nhân của đối tượng mà không được sự đồng ý của đối tượng hoặc người giám hộ hoặc người đại diện trừ trường hợp cơ quan, cá nhân có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Từ chối cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

- Lợi dụng việc cung cấp dịch vụ công tác xã hội để trục lợi hoặc có hành vi vi phạm pháp luật.

- Lợi dụng hành nghề công tác xã hội để trục lợi chế độ, chính sách của nhà nước và sự hỗ trợ, giúp đỡ của tổ chức, cá nhân.

- Thu các khoản chi phí, lợi ích ngoài khoản thù lao và chi phí được thỏa thuận thống nhất với tổ chức, cá nhân trong hợp đồng cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Lợi dụng hành nghề công tác xã hội, cung cấp dịch vụ công tác xã hội để xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Nghị định quy định cụ thể về dịch vụ công tác xã hội. Đây là dịch vụ do tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp hoạt động công tác xã hội thực hiện nhằm hỗ trợ giải quyết các vấn đề xã hội của cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng.

1. [**Nghị định số 114/2024/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=o=RJM01qQXTl&mode=) **ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngay 26/12/2027 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, có hiệu lực từ ngày 30/10/2024**

## ****Quy định về mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước****

Theo đó, bổ sung Điều 3a quy định về mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước như sau:

- Vật tiêu hao là nguyên nhiên liệu, thuốc, sinh phẩm, vật tư, vật liệu, văn phòng phẩm và các vật khác khi đã qua một lần sử dụng thì mất đi hoặc không giữ được tính chất, hình dáng và tính năng sử dụng ban đầu.

- Thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao:

+ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quy định thẩm quyền quyết định mua vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương.

+ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Căn cứ nhu cầu sử dụng, phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan nhà nước tổ chức thực hiện mua sắm vật tiêu hao theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Đối với vật tiêu hao bị mất đi trong quá trình sử dụng, cơ quan nhà nước quản lý, sử dụng vật tiêu hao không phải thực hiện việc xử lý.

Đối với vật tiêu hao không bị mất đi trong quá trình sử dụng, cơ quan nhà nước quản lý, sử dụng vật tiêu hao thực hiện hủy bỏ sau khi hết hạn sử dụng hoặc hết giá trị sử dụng.

## ****Quy định về mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập****

Theo đó, việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 3a Nghị định 151/2017/NĐ-CP (được bổ sung tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP ).

Trong đó, thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao được quy định như sau:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 37a Nghị định 151/2017/NĐ-CP (được bổ sung tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP ).

- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 37a Nghị định 151/2017/NĐ-CP (được bổ sung tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP ).

- Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị.

Nghị định 114/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 30/10/2024; các Điều 96, 97, 98 và 99 Nghị định 151/2017/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

1. **Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15/8/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, có hiệu lực từ ngày 01/10/2024**

Theo đó, nội dung xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật được quy định cụ thể như sau:

- Việc xem xét, đánh giá tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động phổ biến pháp luật thực hiện theo quy định về đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn cho người làm công tác thi hành pháp luật được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Tổ chức tập huấn đúng thời gian theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Nội dung tập huấn theo đúng kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Số lượng người được tập huấn đầy đủ theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị phù hợp với văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Số lượng người làm việc thực tế đủ so với chỉ tiêu biên chế được giao;

+ Người làm việc đáp ứng tiêu chuẩn về vị trí việc làm theo quy định.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật được xem xét, đánh giá trên cơ sở những nội dung cơ bản sau:

+ Kinh phí cấp thực tế cho thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị so với kế hoạch thực hiện hoặc yêu cầu của nhiệm vụ;

+ Cơ sở vật chất thực tế dành cho thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị so với kế hoạch thực hiện hoặc yêu cầu của nhiệm vụ.

1. [**Thông tư số 08/2024/TT-BXD**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=g=pFek5EVXTm&mode=)**ngày 30/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng, có hiệu lực từ ngày 15/10/2024**

## ****Quy định mới về đánh số nhà trong ngõ, ngách****

Cụ thể, tại Điều 7 Thông tư 08/2024/TT-BXD nêu rõ, việc đánh số nhà trong ngõ, ngách được thực hiện theo quy định sau đây:

- Đánh số nhà trong ngõ:

+ Trường hợp ngõ chưa có tên riêng: Tên ngõ được đặt tên theo số nhà mặt đường, phố nằm kề ngay trước đầu ngõ (có số nhà nhỏ hơn).

+ Nguyên tắc đánh số áp dụng tương tự quy định tại khoản 1, 3, 4 và 5 Điều 6 Thông tư 08/2024/TT-BXD .

+ Chiều đánh số nhà trong ngõ: Trường hợp ngõ nối thông giữa 02 đường, phố và đã đặt tên thì lấy chiều từ nhà đầu ngõ sát với đường, phố mà ngõ mang tên đến cuối ngõ.

Trường hợp ngõ nối thông giữa 02 đường, phố và chưa được đặt tên thì chiều đánh số nhà từ nhà đầu ngõ sát với đường, phố có mặt cắt ngang lớn hơn đến cuối ngõ.

Trường hợp chỉ có một đầu thông ra đường, phố thì chiều đánh số nhà được thực hiện từ nhà đầu ngõ sát với đường, phố đến nhà cuối ngõ.

- Đánh số nhà trong ngách:

+ Trường hợp ngách chưa có tên riêng: Tên ngách được đặt tên theo số nhà mặt ngõ nằm kề ngay trước đầu ngách (có số nhà nhỏ hơn).

+ Nguyên tắc đánh số áp dụng tương tự quy định tại khoản 1, 3, 4 và 5 Điều 6 Thông tư 08/2024/TT-BXD .

+ Chiều đánh số: Trường hợp ngách nối thông giữa hai ngõ và đã đặt tên thì lấy chiều từ nhà đầu ngách sát với ngõ mà ngách mang tên đên cuôi ngách. Trường hợp ngách nối thông giữa 02 đường và chưa được đặt tên thì chiều đánh số nhà từ nhà đầu ngách sát với đường có mặt cắt ngang lớn hơn đến cuối ngách. Trường hợp ngách chỉ có một đầu thông ra ngõ thì chiều đánh số nhà được thực hiện từ nhà đầu ngách sát với ngõ đến nhà cuối ngách.

Đối với các trường hợp nhà trong ngõ, ngách mà có tính chất đặc thù thì UBND cấp huyện sẽ quyết định việc đánh số.

1. [**Thông tư số 09/2024/TT-BTTTT**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=I=pJek1EUTTm&mode=)**ngày 30/8/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông, có hiệu lực từ ngày 15/10/2024**

Theo đó, danh mục các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông mà người có chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực đó sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý, gồm: (1) Báo chí; (2) Xuất bản, in và phát hành; (3) Phát thanh, truyền hình; (4) Thông tin điện tử; (5) Thông tin đối ngoại; (6) Thông tin cơ sở; (7) Bưu chính; (8) Viễn thông; (9) Tần số vô tuyến điện; (10) Công nghiệp công nghệ thông tin; (11) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; (12) An toàn thông tin mạng; (13) Giao dịch điện tử; (14) Quản lý doanh nghiệp nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông làm đại diện chủ sở hữu; (15) Chương trình, đề án, dự án thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ được quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 4 Thông tư 09/2024/TT-BTTTT do người thôi giữ chức vụ, quyền hạn khi đang là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp nghiên cứu, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt.

Bên cạnh đó, thời hạn người có chức vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quy định thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông sau khi thôi giữ chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý được quy định như sau:

- Đối với người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý thuộc danh mục quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 4 Thông tư 09/2024/TT-BTTTT là đủ 12 tháng kể từ ngày thôi quyền hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, thời hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý thuộc danh mục quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 4 Thông tư 09/2024/TT-BTTTT là đủ 24 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp nghiên cứu, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt chương trình, đề án, dự án quy định tại khoản 15 Điều 4 Thông tư 09/2024/TT-BTTTT là thời hạn thực hiện xong chương trình, dự án, đề án.

**7.**[**Thông tư số 66/2024/TT-BTC**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=M=pJME5ESTTm&mode=)**ngày 06/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành, có hiệu lực từ ngày 21/10/2024**

Theo đó tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp (hạng IV) như sau:

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Nắm được các chế độ, quy định kế toán ngành, lĩnh vực; các quy định cụ thể về hình thức và phương pháp kế toán áp dụng trong đơn vị, trong ngành;

+ Hiểu rõ và tuân thủ [Luật Kế toán 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx), các chuẩn mực kế toán, các quy định của pháp luật khác về kế toán, nguyên lý kế toán, các chế độ tài chính, thống kê và thông tin kinh tế có liên quan; có khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công;

+ Nắm được những nguyên tắc cơ bản về quy trình nghiệp vụ, quy trình luân chuyển chứng từ trong đơn vị;

+ Có khả năng tiếp thu, nắm bắt các kỹ năng cần thiết như kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm kế toán, chứng từ điện tử, triển khai công việc theo đúng chỉ đạo của cấp trên;

+ Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng và các trang thiết bị khác phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của [Luật kiểm toán độc lập 2011](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-67-2011-QH12-kiem-toan-doc-lap-122184.aspx) hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của [Luật Kế toán 2015](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx) hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận.

- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp tương dương nhân viên (hạng V) và có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp tương đương nhân viên từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thì được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp (hạng IV) theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

**8.**[**Thông tư số 10/2024/TT-BNV**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=I=pJeE5UWTTm&mode=)**ngày 10/8/2024 của Bộ Nội vụ bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành, liên tịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/10/2024**

Theo đó, bãi bỏ toàn bộ 20 văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành, liên tịch ban hành, đơn cử như:

- Quyết định 04/2004/QĐ-BNV về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

- Quyết định 23/2004/QĐ-BNV về việc ban hành Tiêu chuẩn Giám đốc Sở Nội vụ.

- Quyết định 06/2006/QĐ-BNV về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập.

- Quyết định 03/2007/QĐ-BNV về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Quyết định 03/2008/QĐ-BNV ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê.

- Thông tư 19/2001/TT-BTCCBCP về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 71/2000/NĐ-CP quy định việc kéo dài thời gian công tác của cán bộ, công chức đến độ tuổi nghỉ hưu.

- Thông tư 03/2006/TT-BNV hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 35/2005/NĐ-CP về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

- Thông tư 08/2007/TT-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 107/2006/NĐ-CP quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách đối với các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp của Nhà nước và các tổ chức xã hội, xã hội-nghề nghiệp có sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước.

- Thông tư 14/2012/TT-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư 05/2013/TT-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định 36/2013/NĐ-CP về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

- Thông tư 07/2015/TT-BNV quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Thông tư 03/2016/TT-BNV hướng dẫn về thành lập và hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư 06/2017/TT-BNV quy định mã số chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học.

- Thông tư 07/2018/TT-BNV quy định việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học.

- Thông tư 09/2018/TT-BNV quy định mã số ngạch công chức quản lý thị trường…

**9.**[**Thông tư 07/2024/TT-BXD**](https://thuvienphapluat.vn/documents/law.aspx?id=U=pJek1UQTTm&mode=)**ngày 29/8/2024 của Bộ Xây dựng bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2024**

Theo đó, bãi bỏ một số thông tư về xây dựng, nhà ở, đô thị,... đơn cử như:

- Thông tư 05/2000/TT-BXD ngày 27/6/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc hỗ trợ người tham gia hoạt động cách mạng từ trước Cách mạng Tháng 8 năm 1945 cải thiện nhà ở theo Quyết định 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư 17/2000/TT-BXD ngày 29/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phân loại vật liệu tính vào chi phí trực tiếp trong dự toán xây lắp công trình xây dựng.

- Thông tư 04/2001/TT-BXD ngày 20/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn bổ sung việc hỗ trợ người tham gia hoạt động cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 về trước cải thiện nhà ở theo Quyết định 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư 09/2003/TT-BXD ngày 23/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Thông tư 04/2001/TT-BXD ngày 20/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn bổ sung việc hỗ trợ người tham gia hoạt động cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 về trước cải thiện nhà ở theo Quyết định 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị…

 Trên đây là một số văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng 10/2024, Hội đồng PBGDPL thị xã tổng hợp cung cấp thông tin đến các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ thực hiện./.

 **HỘI ĐỒNG PBGDPL THỊ XÃ**